

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (Nghị định số 59/2012/NĐ-CP), Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (Nghị định số 32/2020/NĐ-CP), Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh thông qua chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2022, UBND tỉnh báo cáo kết quả theo dõi việc thi hành pháp luật (THPL) trên địa bàn tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 như sau:

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO DÕI THPL

1. Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình THPL

Trong năm 2022, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về theo dõi thi hành pháp luật. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 02 Kế hoạch: Kế hoạch số 6716/KH-UBND ngày 18/12/2021 về công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022 (Kế hoạch số 6716/KH-UBND); Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 27/01/2022 về theo dõi tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022 (Kế hoạch số 403/KH-UBND) để thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. 10/10 huyện, thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch theo dõi THPL năm 2022.

- Việc hướng dẫn, đôn đốc công tác theo dõi tình hình THPL: Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp thường xuyên thực hiện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện công tác theo dõi tình hình THPL chủ yếu được thực hiện thông qua hình thức tập huấn nghiệp vụ, qua trao đổi nghiệp vụ khi có phát sinh hàng ngày, qua kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật tại cơ quan, địa phương...

- Việc kiểm tra tình hình THPL: Việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở, ngành,

UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Năm 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ tình hình thực tế của ngành, lĩnh vực được giao quản lý và tình hình kinh tế xã hội tại địa phương lựa chọn ít nhất 01 lĩnh vực để thực hiện kiểm tra, theo đó các sở, ngành, UBND cấp huyện đã xác định thực hiện kiểm tra thi hành pháp luật tại 40 lĩnh vực (trong đó: các sở, ngành 28 lĩnh vực; UBND cấp huyện 12 lĩnh vực); kết quả đạt được như sau:

UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ trì, tổ chức 04 đợt kiểm tra thuộc 04 lĩnh vực pháp luật, cụ thể là: quản lý, phát triển cụm công nghiệp; quản lý nhà và thị trường bất động sản; thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 và lĩnh vực lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên vào môi trường. Đến nay, Sở Tư pháp đã tham mưu hoàn thành 03 đợt kiểm tra theo đúng tiến độ được giao¹, còn 01 lĩnh vực Sở Tư pháp đang tổ chức các hoạt động kiểm tra².

UBND cấp huyện đã tổ chức được 12 cuộc kiểm tra thi hành pháp luật độc lập tại 12 lĩnh vực. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã thực hiện kiểm tra tại 24 lĩnh vực. Việc kiểm tra thi hành pháp luật trong các lĩnh vực của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được thực hiện chủ yếu là lồng ghép trong công tác thanh tra, kiểm tra, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

(Có Danh mục chi tiết các lĩnh vực theo dõi THPL kèm theo).

Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác theo dõi THPL: Trong năm 2022, Sở Tư pháp đã tổ chức 03 cuộc kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi thi hành tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện Lục Ngạn và UBND huyện Yên Thế.

- Việc điều tra, khảo sát tình hình THPL: Trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 05 cuộc điều tra khảo sát trong 05 lĩnh vực³ (trong đó, Sở Tư pháp tổ chức 04 cuộc; UBND huyện Yên Thế tổ chức 01 cuộc). Việc khảo sát được thực hiện đối với hai nhóm đối tượng gồm cán bộ, công chức, viên chức có liên quan và người dân trên địa bàn các huyện, thành phố được kiểm tra trực tiếp và đã tiến hành tổng hợp, phân tích theo quy định.

- Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình THPL: Kết thúc mỗi lĩnh vực được theo dõi thi hành do UBND tỉnh xác định, Sở Tư pháp đã ban hành Thông báo kết luận kiểm tra gửi đến các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra trực tiếp và báo cáo kết quả theo dõi THPL trong từng lĩnh vực, trong đó đã chỉ ra

¹ Lĩnh vực: quản lý, phát triển cụm công nghiệp; quản lý nhà và thị trường bất động sản; thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid - 19.

² Lĩnh vực lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước dự kiến xong trước 10/12/2022.

³ quản lý, phát triển cụm công nghiệp; quản lý nhà và thị trường bất động sản; thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid - 19 và lĩnh vực lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên vào môi trường; công tác quản lý hội, quỹ xã hội, từ thiện.

một số khó khăn, hạn chế trong việc THPL trong các lĩnh vực được theo dõi và đề xuất các kiến nghị, giải pháp cụ thể về thể chế, chính sách cũng như biện pháp tổ chức THPL nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc THPL trong lĩnh vực đó. Các đề xuất kiến nghị, giải pháp đã được Chủ tịch UBND tỉnh⁴, các sở, ngành, địa phương⁵ xem xét, xử lý kịp thời thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo việc THPL trong các lĩnh vực theo dõi. Qua theo dõi kết quả xử lý cho thấy, một số cơ quan, địa phương sau khi xử lý kết quả theo dõi đã có sự quan tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và bố trí các điều kiện để đảm bảo cho việc THPL. Việc xử lý kết quả sau theo dõi thi hành trong năm 2022 đã được UBND tỉnh và hầu hết các cơ quan, địa phương quan tâm, thực hiện.

- Công tác phối hợp trong công tác theo dõi THPL trên địa bàn tỉnh trong năm 2022 tiếp tục được các sở, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan duy trì thường xuyên qua đó đã góp phần đưa công tác theo dõi tình hình THPL trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp, chất lượng các hoạt động theo dõi dần được nâng lên. Việc phối hợp được thực hiện bằng nhiều hình thức: Qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; cử cán bộ, công chức tham gia các Đoàn kiểm tra liên ngành; qua trao đổi thông tin trực tiếp hướng dẫn nghiệp vụ; điều tra, khảo sát tình hình THPL trong lĩnh vực pháp luật cụ thể; công tác báo cáo thống kê.

- Về thực hiện chế độ báo cáo công tác theo dõi THPL: Cơ bản, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện chế độ báo cáo công tác theo dõi THPL theo quy định.

2. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi THPL

- Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện công tác theo dõi tình hình THPL: UBND tỉnh đã quan tâm bố trí kinh phí, cơ sở vật chất và củng cố tổ chức bộ máy, biên chế để đáp ứng công tác theo dõi THPL tại địa phương. Đối với Sở Tư pháp - cơ quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác theo dõi THPL đã bố trí 02 công chức chuyên trách tại Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật để tham mưu thực hiện nhiệm vụ theo dõi THPL; tại các sở, ngành, địa phương đã bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ theo dõi THPL⁶.

Về kinh phí, UBND tỉnh đã bố trí đầy đủ kinh phí để Sở Tư pháp thực hiện công tác theo dõi THPL trên địa bàn tỉnh⁷; các sở, ngành, địa phương chủ yếu vận dụng, bố trí kinh phí triển khai các hoạt động theo dõi thi hành pháp

⁴ Công văn 4055/UBND-NC ngày 21/8/2022 về thực hiện một số nội dung sau theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà và thị trường bất động sản; Công văn số 5245/UBND-KT ngày 19/10/2022 về thực hiện nội dung sau theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân trong bối cảnh dịch Covid-19.

⁵ Như lĩnh vực quản lý nhà và thị trường bất động sản: Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-SXD ngày 18/8/2022 triển khai kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật về nhà ở và thị trường bất động sản; UBND thành phố Bắc Giang ban hành Công văn số 2567/UBND-TP về thực hiện các kiến nghị tại Thông báo kết luận của Đoàn kiểm tra liên ngành.

⁶ Tại các sở, ngành nhiệm vụ theo dõi THPL thường được giao phòng Thanh tra hoặc Văn phòng; UBND cấp huyện nhiệm vụ theo dõi THPL giao Phòng Tư pháp; UBND cấp xã nhiệm vụ theo dõi THPL do công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu giúp UBND cấp xã thực hiện.

⁷ Năm 2022, Sở Tư pháp được cấp 360 triệu đồng.

luật từ nguồn kinh phí thường xuyên theo quy định⁸. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc để triển khai thực hiện công tác theo dõi THPL đã cơ bản đáp ứng yêu cầu.

- Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác theo dõi THPL tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật nói riêng đến cán bộ, công chức, người dân tiếp tục được các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện thông qua nhiều hình thức. Sở Tư pháp đã chủ động và tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định về công tác theo dõi THPL qua Cổng thông tin điện tử của sở, ngành; Trang thông tin pháp luật của tỉnh; Cổng thông tin phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; qua các hội nghị tập huấn, qua trang Zalo, Facebook Phổ biến pháp luật tỉnh Bắc Giang... Các sở, ngành, địa phương cũng đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về công tác theo dõi THPL bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ quan, đơn vị.

Việc tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về theo dõi THPL được chú trọng thực hiện. Năm 2022, Sở Tư pháp đã biên soạn và cấp phát cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện và cấp xã cuốn Sổ tay nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật để làm tài liệu nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh. UBND huyện: Việt Yên, Hiệp Hòa và thành phố Bắc Giang đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi cho đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI TÌNH HÌNH THPL

1. Đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh

1.1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền

1.1.1. Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết

- Việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết cần ban hành: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 2803/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 ban hành danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định những nội dung được giao tại các Luật do Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 3. Theo đó, UBND tỉnh được giao quy định 10 nội dung được Luật giao liên quan đến Luật Thi đua khen thưởng (có hiệu lực từ 01/01/2024).

- Từ ngày 01/12/2021 đến nay, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành 79 văn bản trên các lĩnh vực để thực hiện quản lý Nhà nước trên địa bàn, trong đó có 41 văn bản (gồm 12 Nghị quyết và 29 Quyết định) được ban hành để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên và 38 văn bản ban hành (06 Nghị quyết và 32 Quyết định) để quy định biện pháp có tính chất đặc thù và biện pháp để thực hiện chức năng

⁸ UBND huyện Việt Yên đã bố trí 40 triệu đồng để thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật; UBND huyện Tân Yên đã bố trí gần 20 triệu đồng.

quản lý Nhà nước ở địa phương. Các văn bản được ban hành bảo đảm tiến độ, không có văn bản chậm ban hành.

1.1.2. Chất lượng ban hành văn bản quy định chi tiết

Các văn bản quy định chi tiết do HĐND, UBND tỉnh ban hành đã đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp. Quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đã có những đổi mới căn bản như: đánh giá dự báo tác động kinh tế - xã hội; thực hiện khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội; tăng cường tính dân chủ, công khai, minh bạch... Việc thực hiện quy trình được bảo đảm đúng quy định từ khâu soạn thảo, lấy ý kiến tham gia, đánh giá tác động của dự thảo văn bản QPPL, thẩm định, thẩm tra, trình cấp có thẩm quyền ban hành. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được thực hiện đúng quy định, có hiệu quả đã góp phần nâng cao chất lượng văn bản, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch của hệ thống pháp luật, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn.

1.2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho THPL

Nhìn chung, các cấp, các ngành đã cơ bản sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất đảm bảo cho THPL trong ngành, phạm vi được giao quản lý.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập huấn nghiệp vụ đã được sở, ngành, địa phương tổ chức thường xuyên, kịp thời, đầy đủ bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế, như: tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin pháp luật của tỉnh, Cổng thông tin phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục pháp luật đăng tải trên báo và hệ thống phát thanh, truyền hình; cấp phát các tài liệu, tờ rơi tuyên truyền, khẩu hiệu; tổ chức các hội nghị, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; qua các nhóm zalo, facebook; việc triển khai nhiệm vụ trong mỗi ngành, lĩnh vực... Năm 2022, các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức được trên 180 hội nghị, lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, tuyên truyền, phổ biến về các chính sách pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực được giao. Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đã tạo nên sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức thi hành pháp luật và người dân.

1.3. Tình hình tuân thủ pháp luật

1.3.1. Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan Nhà nước và người có thẩm quyền

Trong năm 2022, về cơ bản việc thi hành pháp luật của cơ quan Nhà nước và người có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh đã được thực hiện nghiêm túc theo quy định và đạt được những kết quả, chuyển biến tích cực.

- Trong công tác thanh tra, kiểm tra: công tác thanh tra, kiểm tra được chú trọng, có trọng tâm, trọng điểm và theo đúng định hướng, tập trung vào những vấn đề bức xúc mà dư luận đang quan tâm; đồng thời, phù hợp với điều kiện thực tế; các cuộc thanh tra được triển khai đảm bảo chặt chẽ về trình tự, thủ tục; thực hiện nghiêm túc hoạt động giám sát Đoàn thanh tra; kết luận thanh tra đã

yêu cầu xử lý về kinh tế, xử lý trách nhiệm cụ thể, rõ ràng. Năm 2022, toàn ngành thanh tra triển khai 122 cuộc thanh tra hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội tại 321 đơn vị; 245 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 1.543 tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra phát hiện sai phạm với tổng số tiền 85.384 triệu đồng⁹, 8.132m² đất. Chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính đối với 17 tập thể, 318 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 02 vụ việc 03 đối tượng.

- Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC): UBND tỉnh đã tập trung cao, chỉ đạo quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh; các cấp, các cơ quan đã tích cực triển khai các giải pháp để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC được chỉ ra sau giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh. Trên địa bàn tỉnh không phát sinh “điểm nóng” về khiếu kiện; hầu hết các vụ việc phát sinh đã được tiếp nhận, xử lý theo quy định và xem xét, giải quyết kịp thời; chất lượng tham mưu, giải quyết vụ việc của các sở, ngành cơ bản tốt, chất lượng giải quyết của cấp huyện, cấp xã đã được nâng lên; các vụ việc giải quyết cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục; công tác hòa giải, đối thoại với công dân được chú trọng. Toàn tỉnh đã tiếp 8.217 lượt người đến KNTC và kiến nghị, phản ánh (KNPA) giải quyết 6.135 vụ việc (*tăng 1.526 lượt người = 22,8% và tăng 702 = 13% vụ việc so với năm 2021*). Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn tỉnh 9.241 đơn (*tăng 2.100 đơn = 29,4% so với năm 2021*); sau khi phân loại, xử lý, tổng số đơn thuộc thẩm quyền, trách nhiệm phải giải quyết là 4.254 đơn¹⁰ tăng 1.332 đơn¹¹ = 46% so với năm 2021; đã giải quyết xong 3.904/4.254 đơn¹², đạt tỷ lệ 91,8% (*giảm 3% so với năm 2021*).

- Trong công tác đấu tranh, phòng chống vi phạm pháp luật: UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Tỉnh ủy về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Tập trung chỉ đạo các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được chỉ đạo đẩy mạnh qua đó nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Các cơ quan chức năng đã giải quyết 2.565/2.838 tố giác, tin báo về tội phạm, đạt tỷ lệ 90,4%. Cơ quan điều tra hai cấp đã khởi tố mới 1.490 vụ 2.632 bị can; kết luận điều tra đề nghị truy tố 1.238 vụ 2.318 bị can; đình chỉ điều tra 45 vụ 68 bị can; tạm đình chỉ điều tra 109 vụ 18 bị can.

- Trong công tác bồi thường Nhà nước: Tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện, từ công tác phổ biến, tuyên truyền Luật Trách

⁹ Trong đó: yêu cầu thu hồi về ngân sách nhà nước 57.512 triệu đồng; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền xử lý bằng các biện pháp tài chính khác 27.872 triệu đồng.

¹⁰ Trong đó: KN 362, TC 297, KNPA 3.595.

¹¹ Cấp tỉnh tăng 109 đơn = 136%; các sở, ngành tăng 75 đơn = 70%; cấp huyện tăng 440 đơn = 44%; cấp xã tăng 708 đơn = 29%.

¹² Trong đó: KN 327, TC 254, KNPA 3.323.

nhệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đến theo dõi, đôn đốc, phối hợp trong thực hiện công tác bồi thường. Năm 2022, trên địa bàn tỉnh không phát sinh trường hợp nào phải bồi thường Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính.

1.3.2. Tình hình tuân thủ pháp luật tổ chức, cá nhân

Qua theo dõi, tổng hợp cho thấy, về cơ bản, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có ý thức tuân thủ, chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước.

- Vi phạm hành chính (VPHC): Toàn tỉnh phát hiện 47.861 vụ VPHC với 49.420 đối tượng vi phạm (*giảm 1.286 vụ so với cùng kỳ năm 2021*); đã ban hành 49.147 quyết định xử phạt hành chính, thu ngân sách trên 104 tỷ đồng, bán thanh lý tang vật, phương tiện, thu trên 04 tỷ đồng; chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự 51 vụ; áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên 115 vụ. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đối với 394 đối tượng¹³. Vi phạm hành chính diễn ra trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội nhưng tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực như: trật tự, an toàn xã hội, giao thông; tài nguyên và môi trường; y tế; thuế...

- Tình hình vi phạm pháp luật hình sự: Tội phạm và vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực tiếp tục được kiềm chế, kéo giảm; hiện tại không còn các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, tụ điểm phức tạp về ma túy. Tuy nhiên, tội phạm liên quan đến sử dụng công nghệ cao, tội phạm vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, tội phạm kinh tế, môi trường còn tiềm ẩn phức tạp. Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 494 vụ¹⁴; giảm 5% so với cùng kỳ năm 2021 (494/520 vụ); hậu quả chết 12 người, bị thương 102 người; thiệt hại tài sản khoảng hơn 84,6 tỷ đồng. Số vụ, số đối tượng phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ, xử lý là 261 vụ, 384 đối tượng (tăng 07 vụ, 02 đối tượng so với cùng kỳ năm 2021); tình trạng tụ tập đông người sử dụng trái phép chất ma túy trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, cơ sở lưu trú, nhà riêng giảm, tuy nhiên, phát hiện hoạt động tụ tập đông người sử dụng trái phép chất ma túy tại các cơ sở kinh doanh hoạt động “trá hình” dạng quán bar; số người nghiện ma túy được kiềm chế và không phát sinh thêm địa bàn xã có tệ nạn ma túy. Tội phạm tham nhũng, chức vụ được phát hiện, xử lý tăng, nổi lên là các vi phạm trong hoạt động đầu thầu mua sắm thiết bị giáo dục, y tế; vi phạm trong quản lý đất đai; lập khống hồ sơ thanh quyết toán trong việc thi công công trình thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng. Hoạt động buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng cấm (pháo nổ) giảm song còn tiềm ẩn phức tạp¹⁵, phát hiện hành vi tàng trữ pháo số lượng lớn (trên 6,4 tấn); tình trạng buôn bán linh kiện lắp ráp súng hơi, súng tự chế¹⁶, xảy ra vụ việc tàng trữ, sử dụng súng hơi trái phép, gây tai nạn hậu quả chết người (Lục Ngạn);

¹³ Trong đó: giáo dục tại xã, phường, thị trấn: 227 đối tượng; đưa vào trường giáo dưỡng: 0 đối tượng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 06 đối tượng; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 161 đối tượng.

¹⁴ Địa bàn xảy ra nhiều vụ phạm tội về TTXH gồm: thành phố Bắc Giang 98 vụ (*chiếm 19,8%*); Việt Yên xảy ra 95 vụ (*chiếm 19,2%*); Yên Dũng 55 vụ (*chiếm 11,1%*); Hiệp Hòa 47 vụ (*chiếm 9,5%*).

¹⁵ phát hiện, xử lý 35 vụ (giảm 02 vụ so với năm 2021).

¹⁶ 07 vụ, thu giữ 15 khẩu súng hơi, khí nén, 2.416 linh kiện, phụ kiện, cụm chi tiết chế tạo súng hơi, khí nén và 21.800 viên đạn, 40 hộp đạn.

buôn bán vật tư y tế phòng, chống dịch COVID-19 không có hóa đơn chứng từ còn diễn ra¹⁷. Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường: tình trạng chặt phá, hủy hoại rừng tự nhiên¹⁸; khai thác, vận chuyển tài nguyên, khoáng sản trái phép; tiếp nhận, chuyển giao, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại trái phép; xả thải, chôn lấp chất thải chưa qua xử lý; vận chuyển thực phẩm và sản phẩm động vật, sử dụng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm không rõ nguồn gốc, vượt ngưỡng giới hạn cho phép¹⁹ còn diễn ra.

- Tình hình tranh chấp dân sự: Tình hình tranh chấp dân sự diễn ra nhiều, đa dạng và phức tạp, chiếm tỷ lệ cao là các tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, tranh chấp về quyền sử dụng đất, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản... Trong năm 2022, Tòa án Nhân dân 02 cấp tỉnh Bắc Giang đã thụ lý 6.777 vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động.

- Tình hình vi phạm kỷ luật: Năm 2022, các sở, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, xã đã thực hiện kỷ luật đối với 136 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với các vi phạm chủ yếu là vi phạm trong thực hiện chính sách dân số.

2. Tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm UBND tỉnh xác định trong năm 2022

Năm 2022, UBND tỉnh đã xác định tổ chức theo dõi tình hình THPL trong 04 lĩnh vực²⁰ (Sở Tư pháp đã thực hiện theo dõi THPL xong trong 03 lĩnh vực, còn 01 lĩnh vực đang triển khai các hoạt động theo dõi). Trên cơ sở hoạt động kiểm tra, theo dõi THPL thực tế, báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương và từ hoạt động điều tra khảo sát ở các lĩnh vực theo dõi THPL trên địa bàn tỉnh cho thấy kết quả như sau:

2.1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực được theo dõi THPL do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành tương đối kịp thời, đầy đủ. Để quy định chi tiết các văn bản QPPL trong từng lĩnh vực do cơ quan Trung ương ban hành và để thực hiện chức năng quản lý Nhà nước ở địa phương, HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã ban hành các văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực pháp luật được theo dõi²¹. Nhìn chung, các quy định của tỉnh được ban hành đã đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thống nhất và đồng bộ, khả thi đáp

¹⁷ 13 vụ, thu giữ 7.159 kit test Covid-19, 1.700 que lấy dịch tỵ hầu và 2.630 hộp thuốc điều trị Covid-19.

¹⁸ khởi tố 07 vụ 19 bị can về tội hủy hoại rừng.

¹⁹ 124 vụ lĩnh vực khoáng sản; 34 vụ vi phạm trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng; 120 vụ lĩnh vực an toàn thực phẩm.

²⁰ quản lý, phát triển cụm công nghiệp; quản lý nhà và thị trường bất động sản; thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid - 19 và lĩnh vực lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên vào môi trường.

²¹ Trong giai đoạn 2019-2022, 02 văn bản QPPL quy định trực tiếp đến lĩnh vực quản lý, phát triển cụm công nghiệp và 13 văn bản QPPL quy định liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà và thị trường bất động sản; đối với lĩnh vực thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid -19 HĐND tỉnh, UBND tỉnh không ban hành văn bản QPPL liên quan đến các lĩnh vực này.

ứng yêu cầu thực tiễn qua đó tạo cơ sở pháp lý cơ bản đầy đủ, thuận lợi cho việc THPL trong mỗi lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, công tác ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện các văn bản QPPL trong từng lĩnh vực trên địa bàn tỉnh đã cơ bản kịp thời, đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước trong từng lĩnh vực.

2.2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

Hiện nay, tổ chức bộ máy phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực trọng tâm năm 2022 đã được quan tâm sắp xếp, kiện toàn đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ thi hành pháp luật. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí nhằm bảo đảm cho hoạt động quản lý Nhà nước trong mỗi lĩnh vực đã cơ bản được bố trí trong khả năng ngân sách của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập huấn nghiệp vụ trong mỗi lĩnh vực đã được cơ quan chủ trì tham mưu, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn chỉ đạo triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức.

2.3. Việc tuân thủ pháp luật

Về cơ bản việc thi hành pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền trong các lĩnh vực trọng tâm đã được thực hiện nghiêm túc. Đa số tổ chức, cá nhân có liên quan đã chấp hành tốt các quy định pháp luật.

- Trong lĩnh vực quản lý, phát triển cụm công nghiệp: Sở Công Thương đã phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai lập Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo Quy hoạch tỉnh Bắc Giang sẽ có 63 cụm công nghiệp với tổng diện tích 3.006 ha. Tính đến tháng 4/2022 trên địa bàn tỉnh đã thành lập được 45 cụm công nghiệp với tổng diện tích 1.737,5 ha; đã có 40 cụm công nghiệp lập xong quy hoạch chi tiết, 36 cụm công nghiệp lập xong dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp tiếp tục được các sở ngành, địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ, trong tổng số 45 cụm công nghiệp đã được thành lập, có 16 cụm công nghiệp do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư, hiện cơ bản đã lấp đầy 100% diện tích; 29 cụm công nghiệp do các doanh nghiệp làm chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng, trong đó tính đến tháng 4/2022 đã có 10/29 cụm công nghiệp cơ bản hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đủ điều kiện thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào sản xuất. Hiện đã có 16 cụm công nghiệp đã được đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung²². Hiện đã có 31 cụm công nghiệp đi vào hoạt động, với tổng diện tích 922 ha, diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê là 695ha, diện tích đã cho thuê 448 ha, đạt tỷ lệ lấp đầy 64,4%; đã thu hút được 230 dự án với số vốn đăng ký hơn 32.765 tỷ đồng, 221 dự án đã đi vào hoạt động, 09 dự án đang triển khai; các dự án sản xuất trong cụm công nghiệp đã thu hút được hơn 45.000 lao động.

²² Cụm công nghiệp: Thọ Xương, Xương Giang 2, Tân Dân, Đồi Ngô, Già Khê, Việt Tiến, Hoàng Mai, Tân Hưng, Đại Lâm, Nham Sơn - Yên Lư, Nội Hoàng, Hợp Thịnh, Thanh Vân, Tân Mỹ - Song Khê, Bãi Ôi, Đình Trì.

- Trong lĩnh vực quản lý nhà và thị trường bất động sản: UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 về phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 làm cơ sở để chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án khu đô thị có nhà ở.

Về đầu tư, thực hiện các dự án khu đô thị, khu dân cư mới: Trong giai đoạn 2019-2022, đã thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư được 95 dự án khu đô thị, khu dân cư và đã có 88 dự án lựa chọn được chủ đầu tư bằng hình thức đấu thầu rộng rãi. Tính lũy kế đến tháng 8/2022, trên địa bàn tỉnh hiện có 138 dự án khu đô thị, khu dân cư mới đã được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư và phê duyệt kết quả lựa chọn chủ đầu tư²³. Trong giai đoạn từ 01/01/2019 - 30/5/2022, trên địa bàn tỉnh đã triển khai 92 dự án khu đô thị, khu dân cư²⁴, trong đó có 48 dự án đã hoàn thành; đang triển khai đầu tư xây dựng 44 dự án (có 34 dự án triển khai đúng tiến độ so với thời hạn được chấp thuận chủ trương đầu tư). Có 15.762 lô đất ở đủ điều kiện chuyển nhượng, trong đó đã chuyển nhượng được 13.679 lô, còn tồn kho 2.083 lô (chiếm 13,2% tổng số lô đủ điều kiện chuyển nhượng), có 32.477 lô chưa đủ điều kiện chuyển nhượng.

Về đầu tư, thực hiện các dự án nhà ở thương mại: Trong giai đoạn từ 01/01/2019 - 30/5/2022, trên địa bàn tỉnh triển khai 13 dự án nhà ở thương mại²⁵ (trong đó có 12 dự án triển khai đúng tiến độ so với thời hạn được chấp thuận chủ trương đầu tư, có 01 dự án triển khai chậm tiến độ so với thời hạn được chấp thuận chủ trương đầu tư đã được gia hạn và đang thực hiện dự án); đã hoàn thành 06 dự án²⁶; đang triển khai đầu tư xây dựng 07 dự án²⁷. Có 3.188 căn hộ đủ điều kiện chuyển nhượng, trong đó đã chuyển nhượng được 1.798 căn hộ, còn tồn kho 1.390 căn hộ (chiếm 44% tổng số lô đủ điều kiện chuyển nhượng), có 1.798 căn hộ chưa đủ điều kiện chuyển nhượng.

Về thực hiện đầu tư, phát triển dự án nhà ở xã hội: trên địa bàn tỉnh triển khai 11 dự án nhà ở xã hội²⁸ đã được UBND tỉnh chấp thuận nhà đầu tư (Có 08 dự án triển khai đúng tiến độ so với thời hạn được chấp thuận chủ trương đầu tư).

Thị trường bất động sản của tỉnh đã có những bước phát triển tích cực, đóng góp quan trọng vào sự tăng trưởng kinh tế xã hội, thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư, góp phần chỉnh trang đô thị và từng bước cải thiện nhu cầu nhà ở của Nhân dân.

²³ với tổng diện tích đất dự án là 2.633,58ha, diện tích đất ở là 806,33ha với quy mô 86.884 lô đất.

²⁴ với quy mô 1.565,11ha, diện tích đất ở là 464,74ha, với quy mô 46.156 lô đất.

²⁵ với tổng quy mô dự án là 15,8ha với tổng số căn hộ là 5.048 căn tương đương với 320.614m² sàn và 412 căn nhà ở riêng lẻ tương đương với 97.651m² sàn.

²⁶ với quy mô 1.798 căn hộ tương đương với 119.278m² sàn và 91 căn nhà ở riêng lẻ tương đương 40.804m² sàn.

²⁷ với quy mô 3.250 căn hộ, tổng diện tích sàn 201.336m² sàn; 321 căn hộ tương đương 55.847m² sàn.

²⁸ với tổng số 17.815 căn hộ, tổng diện tích sàn là 917.847m² sàn.

- Trong lĩnh vực thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19: UBND đã chỉ đạo sát sao việc triển khai thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Việc hỗ trợ được đúng trình tự, thủ tục, kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không bỏ sót, không để xảy ra tiêu cực và đạt được những kết quả tích cực; đời sống Nhân dân được bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP: đã hỗ trợ 254.442 đối tượng với tổng số tiền 247.825,9 triệu đồng; hỗ trợ 01 doanh nghiệp vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động với số tiền 128,6 triệu đồng; tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất cho 11 đơn vị sử dụng lao động, với tổng số người lao động là trên 2.219 người, số tiền tạm dừng đóng là 5.400 triệu đồng.

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP: Đã hỗ trợ 339.083 đối tượng với tổng số tiền 483.409,949 triệu đồng; giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 4.289 đơn vị sử dụng lao động với 268.811 lao động với tổng số tiền 85.673,47 triệu đồng; tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất cho 07 doanh nghiệp tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất cho 5.215 lao động với số tiền 29.192,5 triệu đồng; Ngân hàng Chính sách xã hội đã cho 91 doanh nghiệp (với 262 lượt) vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho 142.558 lượt người lao động với số tiền 484.787 triệu đồng.

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP: đã giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho 4.027 đơn vị sử dụng lao động (với 287.770 người lao động), với tổng số tiền đã giảm đóng đến hết tháng 6/2022 là 127.300 triệu đồng; thực hiện chi hỗ trợ cho 304.438 người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 với số tiền 695.312,7 triệu đồng từ kết dư Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp.

Kết quả thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg: Toàn tỉnh đã hoàn thành việc phê duyệt và cấp kinh phí hỗ trợ cho 255 doanh nghiệp (với 697 lượt doanh nghiệp) đề nghị hỗ trợ cho 75.786 lao động (tương ứng với 201.797 lượt người lao động) với số tiền 109,033 tỷ đồng.

Kết quả hỗ trợ gia hạn nộp thuế, giảm thuế, miễn thuế; gia hạn nộp tiền, giảm tiền thuê đất: đã thực hiện gia hạn, miễn giảm cho tổng số 18.218 đối tượng với tổng số tiền 894.735,101 triệu đồng.

3. Tác động của kết quả theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật đối với đời sống kinh tế, xã hội: Trong năm UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai nghiêm túc, kịp thời công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Qua công tác theo dõi tình hình thi hành đã phát hiện những bất cập, khó khăn, hạn chế trong công tác chỉ đạo triển khai, đảm bảo các điều kiện cũng như tuân thủ pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền tổ chức, cá nhân và đề xuất các kiến nghị, giải pháp cụ thể về thể chế, chính sách cũng như biện pháp tổ chức thi hành pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thi hành pháp luật. Các kiến nghị, giải pháp sau theo dõi đều đã được các cơ quan, người có thẩm quyền nghiêm túc chỉ đạo và đề ra các giải pháp cụ thể để khắc phục

những tồn tại, hạn chế được chỉ và nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực pháp luật được theo dõi thi hành pháp luật trong thời gian tới.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Về triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi THPL

- Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình THPL: Việc tổ chức các hoạt động theo dõi THPL trong các lĩnh vực đã xác định của đa số các sở, ngành được thực hiện chủ yếu lồng ghép trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền của cơ quan, chưa thực hiện được các đợt theo dõi THPL độc lập theo quy định. Ở cấp xã việc thực hiện nhiệm vụ theo dõi THPL còn chưa được quan tâm, coi trọng, mới chỉ dừng lại ở việc xây dựng kế hoạch. Việc triển khai hoạt động theo dõi THPL ở một số sở, ngành, địa phương còn hình thức, hiệu quả chưa cao. Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ theo dõi THPL còn chưa chặt chẽ, hiệu quả.

- Về việc xử lý kết quả theo dõi THPL: còn một số địa phương chưa thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định²⁹.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại một số cơ quan, địa phương vẫn chưa nghiêm túc: một số cơ quan chưa thực hiện việc báo cáo³⁰; báo cáo còn chưa theo đề cương, sơ sài, chất lượng hạn chế³¹.

- Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi THPL:

+ Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác theo dõi THPL ở hầu hết các Sở, ngành và UBND cấp huyện còn thiếu về số lượng và thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm; một số công chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, trách nhiệm chưa cao nên công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, kịp thời.

+ Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động theo dõi THPL nhiều địa phương (nhất là cấp xã) và đa số Sở, ngành chưa được bố trí đáp ứng theo yêu cầu triển khai thực hiện các hoạt động của công tác theo dõi THPL.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và bồi dưỡng tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ ở một số ngành, địa phương chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

1.2. Về tình hình THPL

- Về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền: trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh cơ bản đảm bảo theo quy định của pháp luật; tuy nhiên, thời gian thực hiện một số bước trong trình tự, thủ tục chưa đảm bảo thời gian theo quy định, đơn cử như: còn

²⁹ Trong lĩnh vực quản lý cụm công nghiệp: huyện Yên Dũng, huyện Lạng Giang; trong lĩnh vực quản lý nhà và thị trường bất động sản: huyện Lục Nam, huyện Việt Yên.

³⁰ Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính.

³¹ Sở Giao thông vận tải; Sở Ngoại vụ; UBND huyện Sơn Động.

một số dự thảo văn bản chưa đảm bảo thời gian đăng tải dự thảo văn bản QPPL lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến (30 ngày) theo quy định.

- Về tình hình tuân thủ pháp luật:

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC: việc vi phạm thời hạn giải quyết vẫn còn xảy ra; một số địa phương chậm giải quyết vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh chuyển về (*Hiệp Hòa, Lạng Giang, Việt Yên*). Chất lượng giải quyết của một số địa phương còn hạn chế (*Việt Yên, Lục Nam, Lục Ngạn và thành phố Bắc Giang*); chưa tập trung cao trong rà soát, đối thoại, giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài (*Lục Nam*). Kết quả tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC còn hạn chế (*Hiệp Hòa*). Một số vụ việc phức tạp, kéo dài chưa được xử lý dứt điểm, công dân còn tập trung ra Hà Nội khiếu kiện làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự và sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng còn diễn biến phức tạp; vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường, nhất là khai thác khoáng sản (đất) trái phép, ngoài phép, phá rừng tự nhiên để trồng rừng kinh tế còn xảy ra ở một số địa phương trật tự an toàn giao thông còn tiềm ẩn phức tạp, vi phạm về nồng độ cồn, xe quá khổ, quá tải còn xảy ra ở một số tuyến, địa bàn.

+ Công tác phối hợp trong THPL ở một số lĩnh vực còn chưa chặt chẽ, hiệu quả.

+ Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, Nhân dân chưa tốt; vi phạm pháp luật còn diễn ra tương đối phổ biến, xảy ra trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

1.3. Về tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm UBND tỉnh xác định năm 2022

1.3.1. Về bảo đảm các điều kiện cho THPL: Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý Nhà nước về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; quản lý Nhà và thị trường bất động sản tại UBND cấp huyện, cấp xã còn thiếu về số lượng, còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; trình độ nghiệp vụ của một bộ phận công chức còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm.

1.3.2. Về tuân thủ pháp luật

Qua theo dõi thi hành pháp luật, hoạt động thi hành pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân có những tồn tại, hạn chế chủ yếu sau:

- Trong lĩnh vực quản lý, phát triển cụm công nghiệp: tiến độ đầu tư hạ tầng của một số cụm công nghiệp do các doanh nghiệp làm chủ đầu tư còn chậm so với tiến độ đề ra, nguyên nhân chủ yếu do công tác bồi thường giải phóng mặt bằng còn gặp rất nhiều khó khăn³². Có 15 cụm công nghiệp do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư đến nay cơ bản đã được lấp đầy 100% diện tích (trong tổng số 31 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động), hạ tầng kỹ thuật còn thiếu đồng bộ (hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước còn thiếu; giao thông nội bộ chưa được đầu tư, chủ yếu là các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp đầu nối

³² Cụm công nghiệp: Hương Sơn, Yên Lư, Hợp Thịnh, Hà Thịnh, Việt Nhật, Đồng Đình, Lãng Cao...

trực tiếp với các trục đường giao thông của tỉnh, của huyện³³; 09 cụm công nghiệp hệ thống xử lý nước thải tập trung chưa được đầu tư). Công tác thanh tra, kiểm tra trong việc thực hiện quy định pháp luật về quản lý, phát triển cụm công nghiệp theo thẩm quyền của một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh chưa được thực hiện. Trong quá trình đầu tư, xây dựng, sản xuất kinh doanh một số doanh nghiệp chưa thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường.

- Trong lĩnh vực quản lý nhà và thị trường bất động sản: Tiến độ triển khai thực hiện tại một số dự án khu đô thị, khu dân cư, dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội cho công nhân còn chậm so với tiến độ đã được phê duyệt. Việc xử lý đối với các trường hợp huy động vốn khi chưa đủ điều kiện chuyển nhượng nhưng chủ đầu tư đã thực hiện huy động vốn dưới hình thức hợp đồng vay vốn, đặt cọc còn gặp nhiều khó khăn, chưa xử lý được. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các hợp đồng đã ký kết giữa UBND các huyện, thành phố với chủ đầu tư chưa được thực hiện nghiêm túc, dẫn đến khi dự án được điều chỉnh thời gian thực hiện hoặc hợp đồng dự án hết hiệu lực mới thực hiện ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng dự án (tại huyện Lục Nam, huyện Việt Yên). Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về nhà và thị trường bất động sản ở cấp huyện hầu như chưa được thực hiện, mới chỉ được tập trung thực hiện ở cấp tỉnh, kết quả xử lý vi phạm sau kiểm tra còn hạn chế, chưa đủ sức răn đe. Một số dự án kinh doanh bất động sản còn chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về xây dựng, kinh doanh bất động sản, trong quá trình đầu tư, triển khai các dự án còn xảy ra các vi phạm³⁴.

- Trong lĩnh vực thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19: việc xem xét phê duyệt danh sách và cấp kinh phí để thực hiện chi trả cho các đối tượng theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 22/2022/QĐ-TTg có lúc còn chậm, chưa kịp thời³⁵.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống pháp luật còn có những hạn chế, bất cập, nhiều quy định mâu thuẫn, chồng chéo, chưa đảm bảo tính thống nhất, khả thi nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả thi hành pháp luật.

- Việc tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ chưa được các bộ, ngành Trung ương quan tâm tổ chức thường xuyên, kịp thời cho đội ngũ cán bộ làm công tác này tại các địa phương.

³³ như Cụm công nghiệp: Tân Mỹ - Song Khê; Tân Mỹ; Đức Thắng; Bó Hạ; Tân Đình - Phi Mô; Non Sáo; Già Khê ...

³⁴ như: Dự án Khu số 5, số 9 Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang thi công rơi vãi vật liệu xuống đường; Dự án khu đô thị mới Đồng Cửa, thị trấn Đồi Ngô thi công sai giấy phép; Công ty cổ phần Kosy kinh doanh bất động sản khi chưa đủ điều kiện theo quy định.

³⁵ Như trong thời gian đầu thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, một số nội dung chưa được quy định rõ trong văn bản của Trung ương, vì vậy phải xin ý kiến và chờ hướng dẫn của các cơ quan Trung ương làm ảnh hưởng tới tiến độ giải quyết hỗ trợ cho các đối tượng.

- Hiện nay, do thực hiện chủ trương, chính sách chung về tinh giản biên chế, thắt chặt chi tiêu công nên việc bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện công tác THPL ở nhiều ngành, lĩnh vực còn hạn chế.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa quyết liệt, chưa gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; chưa ban hành hoặc ban hành không kịp thời một số văn bản chỉ đạo, triển khai, chưa có sự kiểm tra đôn đốc. Một số cơ quan chức năng chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao nên dẫn đến có tình trạng chưa kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm túc các hành vi vi phạm pháp luật.

- Cán bộ, công chức làm công tác quản lý và tham mưu ở cấp huyện, cấp xã còn mỏng, nhiều cán bộ kiêm nhiệm, chưa đáp ứng trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong ngành, lĩnh vực; tinh thần, ý thức, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chậm chuyển biến nên công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế. Một số cơ quan, đơn vị, nhất là ở cấp xã chưa thực sự quan tâm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật; có lúc, có nơi còn hình thức, thiếu chủ động, không thường xuyên, chưa hiệu quả.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và bồi dưỡng tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ ở một số cơ quan, đơn vị, nhất là ở cấp xã chưa thực sự quan tâm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; có lúc, có nơi còn hình thức, thiếu chủ động, không thường xuyên, chưa hiệu quả.

- Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các quy định của pháp luật ở một số ngành, lĩnh vực chưa được chặt chẽ và thường xuyên.

- Trách nhiệm trong thực thi công vụ của một số người có thẩm quyền chưa cao.

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, Nhân dân chưa tốt.

Phần thứ hai **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2023**

Nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác theo dõi THPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản về công tác theo dõi THPL³⁶ và pháp luật chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức

³⁶ như: Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật, Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 06/CT-TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

THPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi quản lý. Thường xuyên chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật ở cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của các cấp uỷ, chính quyền và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Chú trọng thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tham mưu thực hiện trong từng ngành, lĩnh vực ở các cấp.

3. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi THPL tại ngành, địa phương; mỗi sở, ngành và UBND cấp huyện phải chủ trì tổ chức theo dõi THPL ít nhất 01 lĩnh vực thuộc ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện công tác theo dõi THPL; kết quả xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch này sẽ được UBND tỉnh đánh giá gắn với việc đánh giá trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Bố trí đủ kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị và bố trí công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để triển khai đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ công tác pháp chế nói chung và thực hiện công tác theo dõi THPL nói riêng tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Chủ động tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị “nóng” về tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

6. Năm 2023, UBND tỉnh xác định lựa chọn theo dõi THPL ở 02 lĩnh vực: áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; quản lý viên chức.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác theo dõi THPL năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục QLXLVPHC&TDTHPL);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh, TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH;
 - + Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn

DANH MỤC CHI TIẾT CÁC LĨNH VỰC THEO DÕI THPL NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)

STT	Cơ quan/địa phương	Lĩnh vực lựa chọn theo dõi THPL
1	UBND tỉnh giao Sở Tư pháp	- Công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp - Công tác quản lý nhà và thị trường bất động sản - Thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 - Lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước
2	Sở Công Thương	Điện năng và kinh doanh xăng dầu
3	Sở Khoa học và Công nghệ	Khoa học và công nghệ
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quản lý lễ hội
5	Sở Thông tin và Truyền thông	Quản lý về xuất bản
6	Sở Giao thông vận tải	Nghị định 08/2021/NĐ - CP ngày 28/01/2021 quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa
7	Sở Lao động - TB&XH	Người có công với cách mạng
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đấu thầu
9	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Quản lý Nhà nước về lao động
10	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chăn nuôi
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	Giáo dục
12	Sở Ngoại vụ	Chính sách về công tác đối ngoại

13	Sở Nội vụ	Nội vụ
14	Sở Tài chính	Công tác thẩm tra quyết toán các dự án đầu tư hoàn thành trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Giám đốc Sở phê duyệt theo thẩm quyền
15	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Khoáng sản - Tài nguyên nước
16	Sở Y tế	- Khám bệnh, chữa bệnh - Hành nghề y, dược tư nhân - Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và an toàn thực phẩm - Phòng, chống bệnh truyền nhiễm - Sử dụng vacxin, sinh phẩm
17	Sở Xây dựng	Quản lý nhà và thị trường bất động sản
18	Ban Dân tộc	- Việc thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Tiểu dự án 1 - Dự án 4) - Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số (Nội dung 2 - Tiểu dự án 1 - Dự án 4) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030
19	Thanh tra tỉnh	Thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng
20	Lạng Giang	Hòa giải ở cơ sở
21	Hiệp Hòa	Công tác xử lý vi phạm đất đai trên địa bàn huyện
22	Tân Yên	Đấu giá quyền sử dụng đất
23	Yên Dũng	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
24	Thành phố Bắc Giang	- Công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp - Công tác chứng thực tại UBND phường, xã trên địa bàn

25	Lục Nam	Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch
26	Lục Ngạn	Việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đất, nước, không khí, quản lý chất thải
27	Sơn Động	Quản lý nhà và thị trường bất động sản
28	Yên Thế	Công tác quản lý hội, quỹ xã hội, từ thiện trên địa bàn tỉnh
29	Việt Yên	- Công tác đăng ký hộ tịch - Công tác đăng ký con nuôi